

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 6 - QUẢNG NGÃI**

Bản án số: 34/2025/HS-ST
Ngày: 26-9-2025

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - QUẢNG NGÃI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Kha

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Bùi Thị Cẩm

2. Ông Trần Dân Tiên

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Thái- Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6-
Quảng Ngãi.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Quảng Ngãi tham gia
phiên tòa:** Ông Đinh Văn Ngãi – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 25, 26 tháng 9 năm 2025, tại Tòa án nhân dân khu vực 6-
Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:
13/2025/TLST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử
số: 14/2025/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2025; Quyết định hoãn phiên
tòa số 57/2025/HSST- QĐ ngày 09/9/2025; Quyết định hoãn phiên tòa số
92/2025/HSST- QĐ ngày 22/9/2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Tăng Hà Dung, sinh ngày 13 tháng 7 năm 1986; tại: Xã Ba
Động, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi.

Nơi cư trú: Thôn Trường An, xã Ba Động, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi
(Nay là thôn Trường An 1, xã Ba Động, tỉnh Quảng Ngãi)

Nghề nghiệp: Y Sĩ; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ;
Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Tăng Hải Lưu và bà Trần Thị
Nga; có chồng: Nguyễn Hữu Tâm (Đã ly hôn) và có 04 người con, lớn nhất sinh
năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2018;

Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/12/2022 đến
ngày 24/02/2023.

Bị cáo được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày
24/02/2023 đến nay (bị cáo có mặt).

* Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Lê Hoàng Hiếu- Thuộc Công ty Luật
TNHH MTV Thành Phát, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Quảng Ngãi; địa chỉ trụ sở

làm việc: Số 195 đường Phan Bội Châu, phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

2. Họ và tên: Võ Vương Phụng- Sinh ngày 24 tháng 01 năm 1991, tại: Xã Phổ Phong, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi;

Nơi cư trú: Thôn Vạn Trung, xã Phổ Phong, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi; (nay là thôn Vạn Trung, xã Nguyễn Nghiêm, tỉnh Quảng Ngãi)

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Võ Dương và bà Trần Thị Dung; Vợ: Nguyễn Thị Thu Thảo; con: chưa có

Tiền sự: Không; Tiền án: 01 tiền án (Ngày 01/3/2019, Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi xử phạt 04 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự. Ngày 17/10/2021, Võ Vương Phụng chấp hành xong hình phạt tù); về nhận thân: Ngày 20/02/2014 bị Công an huyện Đức Phổ (cũ) xử phạt hành chính về hành vi "Tụ tập nhiều người nơi công cộng" theo Quyết định xử phạt số 26/QĐ-PVPHC ngày 20/02/2014

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 13/9/2023 cho đến nay (bị cáo có mặt).

* Người bào chữa cho bị cáo Võ Vương Phụng: Luật sư Vy Quý Viên- Thuộc Công ty Luật TNHH Master Law, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Quảng Ngãi; địa chỉ trụ sở làm việc: Tầng 3, lô N1.1-03 khu đô thị An Phú Sinh, phường Cẩm Thành, tỉnh Quảng Ngãi (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

3. Họ và tên: Dương Minh Cảnh - Sinh ngày 03 tháng 9 năm 1992, tại: Thị trấn Ba Tơ, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi;

Nơi cư trú: Tổ dân phố Đá Bàn, thị trấn Ba Tơ, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi; (Nay là tổ dân phố Đá Bàn, xã Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi)

Nghề nghiệp: Sửa xe; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Con ông Dương Minh Nhị, sinh năm 1966 và bà Lê Thị Thu Nga, sinh năm 1966; có vợ: Phạm Thị Thành và có 01 người con sinh năm 2024; Tiền án, tiền sự: Không;

Về nhận thân: Tháng 4/2009 bị Chủ tịch UBND huyện Ba Tơ (cũ) áp dụng biện pháp đưa vào Trường giáo dưỡng; Ngày 18/3/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hành (nay là Tòa án nhân dân khu vực 5 – Quảng Ngãi) xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" 16/3/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Ba Tơ (Nay Tòa án nhân dân khu vực 6 – Quảng Ngãi) xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Ngày 18/7/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Ba Tơ xử phạt 03 năm tù về tội "Cưỡng đoạt tài sản" (Nay là Tòa án nhân dân khu vực 6 – Quảng Ngãi)

Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 13/9/2023 đến nay (bị cáo có mặt).

4. Họ và tên: Bùi Phụ Quang- Sinh ngày 20 tháng 5 năm 1984, tại: Phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi;

Nơi cư trú: Tổ dân phố Thanh Lâm, phường Phổ Ninh, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi; (Nay là tổ dân phố Thanh Lâm, phường Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi)

Nghề nghiệp: Lái xe; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Con ông Bùi Phụ Bông, sinh năm 1945 và bà Mai Thị Hoa, sinh năm 1948; Vợ Lê Thị Bích Duyên, sinh năm 1993; Con: có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không;

Về nhân thân: Ngày 21/9/2001 bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 08 năm 06 tháng tù về tội "Cướp tài sản" và tội "Cố ý gây thương tích". Ngày 26/10/2010 bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 04 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích".

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 13/9/2023 đến nay (bị cáo có mặt).

5. Họ và tên: Lương Viết Nam- Sinh ngày 09 tháng 9 năm 1988, tại: Xã Đại Đồng, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái;

Nơi cư trú: Tổ dân phố Thanh Lâm, phường Phổ Ninh, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi; (Tổ dân phố Thanh Lâm, phường Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.)

Nghề nghiệp: Tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Con ông Lương Viết Hải (Đã chết) và bà Đinh Thị Hoa, sinh năm 1967; Vợ: Nguyễn Thị Ánh Nguyệt (Đã ly hôn) và có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2017, nhỏ nhất sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không; về nhân thân: chưa bị xử lý hành chính và hình sự.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 13/9/2023 đến nay (bị cáo có mặt).

6. Họ và tên: Lê Ngọc Tài - Sinh ngày 01 tháng 8 năm 1982, tại: Phường Trần Hưng Đạo, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi;

Nơi cư trú: Tổ dân phố số 2, phường Nguyễn Nghiêm, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi; (Nay là Tổ dân phố 02, phường Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi)

Nghề nghiệp: Tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Lê Ngọc Thành, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị Quý Thuỳ (Đã chết); Vợ: Phạm Thị Hoài Ngân (Đã ly hôn); Con: có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không;

Về nhân thân: Ngày 01/3/2019 bị Công an huyện Đức Phổ (cũ) xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc trái phép, số tiền 1.500.000 đồng

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 13/9/2023 đến nay (bị cáo có mặt).

7. Họ và tên: Nguyễn Thị Thương - Sinh ngày 17 tháng 4 năm 1981, tại: Xã Ba Động, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi;

Nơi cư trú: Thôn Suối Loa, xã Ba Động, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi; (Nay là thôn Suối Loa, xã Ba Động, tỉnh Quảng Ngãi)

Nghề nghiệp: Buôn bán cau; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Con ông: Nguyễn Văn Đạo, sinh năm 1953 và bà Nguyễn Thị Nghiệp, sinh năm 1964; Chồng: Cao Văn Tuyển (đã chết); Con: có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2005;

Tiền sự: Không;

Tiền án: 02 tiền án (Ngày 14/3/2011, Nguyễn Thị Thương bị Tòa án nhân dân huyện Đức Phổ xử phạt 05 năm tù về tội “Chứa mại dâm” theo điểm c khoản 2 Điều 254 Bộ luật hình sự. Ngày 30/9/2015, tiếp tục bị Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hành xử phạt 07 năm tù về tội “Chứa mại dâm” theo điểm c khoản 2 Điều 254 Bộ luật hình sự. Ngày 18/6/2020 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù); Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 13/9/2023 đến nay (bị cáo có mặt).

*** Người bị hại:** Chị Phạm Thị Cố, sinh năm 1993; nơi cư trú: Thôn Nước Y, xã Ba Vinh, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi (Có mặt lúc xét xử, vắng mặt lúc tuyên án).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại: Luật sư Trịnh Văn Hương- Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Ngãi; địa chỉ trụ sở làm việc: Khu dân cư Điện Viên, thôn Cộng Hòa 2, phường Trương Quang Trọng, tỉnh Quảng Ngãi (Có mặt).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Ông Nguyễn Ngọc Viên, sinh năm 1988 và bà Huỳnh Thị Hiệp;

Cùng nơi cư trú: Hẻm 109, đường Lê Khiết, Xã Vệ Giang, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt)

- Ông Nguyễn Hữu Tâm, sinh năm 1977;

Nơi cư trú: Thôn Trường An 1, xã Ba Động, tỉnh Quảng Ngãi.(Vắng mặt)

- Ngân hàng TMCP Việt Nam thịnh vượng (VPBank); địa chỉ: 89 Láng Hạ, phường Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trương Văn Trung- Giám đốc chi nhánh Quảng Nam.

Địa chỉ: 175-177 Phan Chu Trinh, phường An Xuân, thành phố Đà Nẵng.

- Anh Nguyễn Đình Cương, sinh năm 1989;

Nơi cư trú: Khu dân cư số 4, tổ dân phố Thanh Lâm, phường Đức Phổ, tỉnh

Quảng Ngãi. (Vắng mặt)

- Bà Trần Thị Nga, sinh ngày năm 1958;

Nơi cư trú: Thôn Trường An, xã Ba Động, tỉnh Quảng Ngãi. (Vắng mặt)

- Ông Tăng Hải Lưu, sinh năm 1960; nơi cư trú: Thôn Trường An, xã Ba Động, tỉnh Quảng Ngãi. (Vắng mặt)

- Anh Đặng Thế Trường, sinh năm 1993; nơi cư trú: Thôn Trường An, xã Ba Động, tỉnh Quảng Ngãi. (vắng mặt)

- Anh Nguyễn Minh Tuấn, sinh năm 1993; nơi cư trú: Thôn Trường An, xã Ba Động, tỉnh Quảng Ngãi. (vắng mặt)

- Chị Phạm Thị Nghĩa, sinh năm 1994; nơi cư trú: Thôn Suối Loa, xã Ba Động, tỉnh Quảng Ngãi. (Vắng mặt)

- Anh Lê Hồng Nghĩa, sinh năm 1984; nơi cư trú: Tổ 20, thôn Phước Cẩm, xã Thăng Điền, tỉnh Quảng Nam. (vắng mặt)

2.4 Người làm chứng: Anh Đinh Duy Hiệu, sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn Nước Y, xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi.

2.5. Người phiên dịch: Ông Phạm Văn Thà- Trưởng phòng giao dịch Ngân hàng Agribank- Chi nhánh Ba Tơ. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 35 phút ngày 25/7/2022, Phạm Thị Cổ ở thôn Nước Y, xã Ba Vinh, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi đang ngồi trên xe mô tô SIRIUS BKS 76K1-116.58 dừng lại ở bên phải đường tại Km07 QL24 thuộc thôn Vạn Trung, xã Phổ Phong, thị xã Đức Phổ nói chuyện điện thoại thì Nguyễn Minh Tuấn ở thôn Trường An, xã Ba Động, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi đang điều khiển xe ô tô KIA BKS 76A-146.70 chở Phạm Thị Nghĩa ở thôn Suối Loa, xã Ba Động, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi lưu thông hướng xã Ba Động đi về ngã tư Thạch trụ phát hiện Phạm Thị Cổ nên Tuấn dừng xe ô tô lại bên cạnh xe mô tô của Cổ nhằm mục đích hỏi nợ Cổ. Khi Nghĩa mở cửa bên phụ bước xuống xe thì Cổ phát hiện nên bỏ chạy vào quán cơm của bà Nguyễn Thị Hồng Thắm ở thôn Vạn Trung, xã Phổ Phong, thị xã Đức Phổ (cách khoảng 50m). Liên lúc này, Tuấn bước xuống xe ô tô chạy theo Cổ và Nghĩa cũng chạy theo sau. Khi đến quán cơm, giữa Cổ, Tuấn và Nghĩa ngồi nói chuyện liên quan đến nợ nần mà Tuấn và Nghĩa đã cho Cổ vay tiền trước đó, trong lúc này Tuấn gọi điện thoại cho Lê Hồng Nghĩa, có hộ khẩu thường trú ở tổ 20, thôn Phước Cẩm, xã Bình Tú, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam thông báo về việc đã gặp được Cổ tại Km 07 QL24 và nói Nghĩa tới để “hỏi chuyện nợ nần”. Đến khoảng 16 giờ 50 phút cùng ngày, Lê Hồng Nghĩa điều khiển xe ô tô BKS 92A-272.39 chở Thọ, Bi, Bể và Huy (là bạn của Nghĩa, không rõ họ, địa chỉ cụ thể) đến nơi. Lúc này,

cả nhóm xuống xe rồi đi vào quán cơm nói chuyện nợ nần với Cố liên quan đến số tiền Tuấn cho rằng Cố còn nợ Tuấn.

Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, biết được Cố đang bị đòi nợ tại địa điểm trên. Nguyễn Thị Thương ở thôn Suối Loa, xã Ba Động, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi đã điện thoại thông tin cho Tăng Hà Dung ở thôn Trường An, xã Ba Động, huyện Ba Tơ. Nghe vậy, Dung rủ Thương, Võ Vương Phụng ở thôn Vạn Trung, xã Phổ Phong, thị xã Đức Phổ xuống chỗ Cố để hỏi nợ cùng với Dung thì cả hai đồng ý. Sau đó, Tăng Hà Dung điều khiển xe ô tô HUYNDAI SANTAFE BKS 76A-159.03 đón Thương và Phụng đi.

Đến khoảng 19 giờ 45 phút cùng ngày thì đến nơi, lúc này Dung và Phụng bước xuống xe ô tô đi về chỗ Cố đang ngồi tại quán cơm, còn Thương thì ngồi lại trên xe ô tô. Khi vừa đến chỗ Cố, Dung liền dùng tay tát mạnh 01 (một) cái vào mặt Cố rồi nói *“Mày trốn kỹ quá”*, ngay lúc này Lê Hồng Nghĩa cùng nhóm bạn của Nghĩa can ngăn không cho Dung đánh nữa rồi Dung lại ngồi bên cạnh Cố và nói *“Cặp giò của em xinh quá nhỉ, 02 đứa con của em cũng xinh đấy, hay là chị lấy cặp giò của em để đổi lấy 02 đứa con của em. Chị chuẩn bị sẵn 04 cái hòm rồi, đủ cho 04 người nhà em rồi, 02 tỷ của chị đủ cho 04 người nhà em rồi, tính ra 01 mạng của em mà 500.000.000đ cũng có giá hể...”*, đồng thời thấy nhóm của Tuấn, Nghĩa đông người nên Dung gọi điện qua ứng dụng Zalo cho Bùi Phụ Quang đang ở nhà tại TDP Thanh Lâm, phường Phổ Ninh, thị xã Đức Phổ để báo tin về việc đã tìm được Cố và nói Quang đến đòi nợ cùng. Sau đó, Quang điện thoại rủ Lê Ngọc Tài ở tổ dân phố số 2, phường Nguyễn Nghiêm, thị xã Đức Phổ và Lương Viết Nam ở tổ dân phố Thanh Lâm, phường Phổ Ninh, thị xã Đức Phổ đi cùng thì cả hai đồng ý và nói Quang đến đón. Lúc này, Lương Viết Nam đang ở quán nhậu Minh Hoan ở phường Phổ Ninh, thị xã Đức Phổ, còn Lê Ngọc Tài điều khiển xe mô tô EXCITER (không rõ BKS) chở Đặng Thế Trường ở thôn Trường An, xã Ba Động, huyện Ba Tơ đến quán nhậu Hai Thiện ở phường Nguyễn Nghiêm, thị xã Đức Phổ gửi nhờ xe mô tô và đợi Quang đến đón. Sau đó, Bùi Phụ Quang điều khiển xe ô tô HUYNDAI ACCENT BKS 76A-165.22 đến chờ Nam, Tài và Trường rồi điều khiển xe ô tô theo đường QL1A và đến địa điểm Dung đợi.

Đến khoảng 20 giờ 20 phút cùng ngày, Quang điều khiển xe ô tô đến nơi, Quang, Nam và Tài xuống xe ô tô đi vào, còn Trường ngồi lại trong xe ngủ. Lúc này, Quang, Nam tiến lại gần Cố, Tài đứng gần đó, Quang kéo mũ bảo hiểm, khẩu trang Cố ra và nói *“Nợ nần của người ta không trả mà còn bỏ trốn”*, Nam dùng tay đánh vào đầu Cố ép Cố trả nợ cho Dung làm Cố sợ hãi và khóc lóc. Tiếp đó, Quang, Nam, Dung ngồi xung quanh Cố yêu cầu Cố viết giấy nợ cho Dung số tiền 2.050.000.000đ (hai tỷ không trăm năm mươi triệu đồng) mà Dung cho rằng Cố nợ Dung trước đó và Dung đưa cho Cố 01 (một) quyển vở, 01 (một) cây bút để viết giấy nợ rồi Nam tiếp tục đánh và đe dọa Cố *“Mày làm gì*

để trả nợ” nên Cố nói “Có lô đất ở trên Đá Bàn, thị trấn Ba Tư nhưng em bán rồi” nhưng Dung không tin lời Cố và nói “Mày nói láo, anh Bảy tư pháp nói mày chưa bán được” nên Cố tiếp tục nói đã vay thế chấp lô đất Đá Bàn ở Ngân hàng SeABank tại TP. Quảng Ngãi với số tiền 700.000.000đ (bảy trăm triệu đồng). Thời điểm này, Lê Hồng Nghĩa kêu Cố ra nói chuyện giao lại xe mô tô SIRIUS BKS 76K1-116.58 cho Cố và mua cho Cố 04 (bốn) lốc sữa về cho con Cố rồi cả nhóm Lê Hồng Nghĩa và Tuấn, Phạm Thị Nghĩa điều khiển 02 xe ô tô về hướng TP. Quảng Ngãi.

Tiếp đó, Dung, Quang và Nam ngồi xung quanh ép buộc Cố viết giấy nợ cho Dung nhưng Cố khóc lóc không viết được nên Dung nói cả nhóm đi kiểm địa điểm khác để tiếp tục đòi nợ Cố. Khi biết chuẩn bị đi đến địa điểm khác, Cố lo sợ phải lên xe ô tô của Quang, Nam và Tài nên Cố xin Dung đi cùng xe ô tô của Dung thì Dung đồng ý. Cùng lúc này, Quang nói Tài qua xe của Dung đi. Khi vừa lên xe ô tô thì Dung hỏi Cố “Làm sao trả nợ cho chị”, Cố nói “Em còn đất ở tổ dân phố Đá Bàn và sổ đỏ đã thế chấp ở Ngân hàng SeABank Quảng Ngãi”. Nghe vậy, Phụng gọi điện cho Cao Tuấn Anh ở tổ dân phố số 2, thị trấn La Hà, huyện Tư Nghĩa là nhân viên Ngân hàng SeABank do Phụng quen biết từ trước để tra cứu thông tin vợ chồng Cố có vay ở Ngân hàng SeABank hay không thì Cao Tuấn Anh trả lời “Để em kiểm tra, anh nhắn thông tin người cần xác minh qua cho em” rồi Phụng nói Cố đọc thông tin của vợ chồng Cố để Phụng nhắn tin qua cho Cao Tuấn Anh. Sau đó, Phụng điều khiển xe ô tô đến quán café Hội Ngộ ở thôn Hùng Nghĩa, xã Phổ Phong, thị xã Đức Phổ (Km04 QL24) và Quang điều khiển xe ô tô đi theo sau.

Đến 20 giờ 45 phút cùng ngày, cả nhóm đến nơi rồi vào quán café ngồi thành 2 (hai) bàn, bàn phía trong gồm: Dung, Cố, Nam, Quang và Tài, còn bàn phía ngoài có Phụng, Thương và Trường. Lúc này, Dung, Nam và Quang tiếp tục đòi nợ Cố ép Cố phải trả nợ tiền cho Dung và Nam là người dùng tay đánh vào đầu Cố, cầm chiếc dép tổ ong màu vàng giơ lên để hù dọa Cố. Thời điểm này, Phụng tiếp tục gọi điện thoại cho Cao Tuấn Anh hỏi “Đã kiểm tra thông tin vợ chồng Cố có vay thế chấp sổ đỏ tại ngân hàng SeABank hay không” thì Cao Tuấn Anh trả lời “Không có”. Vừa nghe xong, cả nhóm bức tức và hù dọa, nạt nộ Cố “Lừa tui tao à” làm Cố hoảng sợ và tiếp tục nói “Vay ở ngân hàng Quốc tế VIB Quảng Ngãi” nên cả nhóm tin lời Cố nói là đúng (do không quen biết ai làm ở Ngân hàng VIB nên không thể kiểm tra thông tin được). Tiếp đó, Dung hỏi Cố “Hồi nãy nhóm của Tuấn, Ý hỏi nợ em trả nợ bao nhiêu”, thì Cố nói “Thứ 6 tuần này em phải trả nợ số tiền 430.000.000đ (bốn trăm ba mươi triệu đồng) mới trả lại xe mô tô SH cho em”, Dung hỏi “Làm sao em trả nợ” thì Cố nói tiếp “Em bán lô đất ở Ba Vinh của chú em cho em để trả nợ”, rồi Dung tiếp tục hỏi “Em mua lô đất trên Đá Bàn bao nhiêu vậy”, thì Cố nói “Em mua giá 680.000.000 hay 690.000.000đ gì đó”, nghe vậy nhóm Dung nói “Sao mua có

bấy nhiêu tiền và vay được ngân hàng số tiền 700.000.000đ vậy” thì Cố nói “Do em quen chị Như Ý, chị Như Ý giới thiệu mua và chị Như Ý quen ở ngân hàng nên làm giấy viết tay mua bán đất giá 850.000.000đ (tám trăm năm mươi triệu đồng)”. Lúc này, Dung hỏi Quang làm sao lấy nợ được thì Quang nói Dung bỏ số tiền 700.000.000đ vào ngân hàng để rút sổ đỏ ra chuyển nhượng cho Dung rồi Dung lấy lô đất đó bán sẽ lời.

Sau đó, Dung, Quang, Nam ngồi xung quanh tiếp tục ép buộc Cố viết 01 (một) giấy nợ số tiền 2.050.000.000đ (hai tỷ không trăm năm mươi triệu đồng) cho Dung. Sau khi viết giấy nợ xong cho Dung, Dung tiếp tục gọi điện thoại video zalo cho bà Trần Thị Nga đang ở nhà tại thôn Trường An, xã Ba Động để hỏi bà Nga, Cố còn nợ bà Nga bao nhiêu tiền thì bà Nga nói Cố còn nợ số tiền 4.600.000.000đ (bốn tỷ sáu trăm triệu đồng) nên Dung tiếp tục nói Cố viết giấy nợ với số tiền 4.600.000.000đ (bốn tỷ sáu trăm triệu đồng) cho bà Trần Thị Nga. Sau khi viết xong 02 (hai) giấy nợ nêu trên, Dung, Nam và Quang tiếp tục ép Cố viết giấy cam kết chuyển nhượng quyền sử dụng đất thừa đất tại thôn Nước Y, xã Ba Vinh, huyện Ba Tư với giá trị 400.000.000đ (bốn trăm triệu đồng) để trừ vào số tiền còn nợ Dung là 2.050.000.000đ. Sau đó, tiếp tục viết giấy cam kết chuyển nhượng quyền sử dụng đất thừa đất số 120, tờ bản đồ số 15 tại tổ dân phố Đá Bàn, thị trấn Ba Tư nhưng Cố không nhớ đặc điểm thông tin thừa đất để viết cụ thể vào giấy và nói còn giấy tờ ở nhà Cố. Lúc này, Dung nói Phụng quen biết ai để gọi điện xác minh thông tin thừa đất thì Phụng gọi điện thoại cho Đặng Hoàng Phú ở tổ dân phố Đá Bàn, thị trấn Ba Tư để hỏi thăm thì Phú nói *“Lô đất đó của ông Dương Kéo, ông nội của Dương Minh Cảnh á, có gì mà hỏi Dương Minh Cảnh á”* nên Phụng tiếp tục gọi điện cho Dương Minh Cảnh ở tổ dân phố Đá Bàn, thị trấn Ba Tư, huyện Ba Tư để xác minh thì Cảnh trả lời *“Lô đất đó trước đây của ông nội Cảnh nhưng đã bán cho người khác rồi (không rõ là ai)”*. Thời điểm này, Thương cũng gọi điện thoại cho ông Nguyễn Hữu Thuận ở tổ dân phố Đá Bàn, thị trấn Ba Tư để xác minh về việc Cố có mua lô đất nêu trên hay không thì ông Thuận xác nhận có và Thương cung cấp thông tin này cho Dung biết.

Tiếp đó, Cố nói với Dung *“Còn tờ giấy cọc đất màu xanh để ở nhà em”* nên Dung yêu cầu Cố gọi điện thoại về cho mẹ là Phạm Thị Ái Hà để lấy giấy nhưng không được nên Dung nói Phụng gọi điện thoại cho Dương Minh Cảnh đến nhà Phạm Thị Cố ở thôn Nước Y, xã Ba Vinh lấy giấy tờ đem xuống cho Dung thì Cảnh đồng ý rồi điều khiển xe mô tô VISION BKS 76D1-399.17 chạy đi lấy.

Trong thời gian chờ đợi Dương Minh Cảnh lấy giấy tờ ở nhà Cố đem xuống, Dung yêu cầu Cố gọi điện thoại cho chồng là Đinh Duy Hiệu nói *“Sáng ngày mai (ngày 26/7/2022) anh xin nghỉ làm kéo một ngày để xuống ngân hàng chỗ đợt vợ chồng mình có vay 700.000.000đ (bảy trăm triệu đồng) để lấy sổ đỏ về*

và anh đợi chỗ ngã ba đường vào Hồ Núi Ngang sẽ có người đến đón”, sau khi nói xong thì tắt máy và Hiệu gọi lại nhiều lần thì Cố tiếp tục nghe được một lần và vẫn nói nội dung trên rồi Cố không được nghe máy nữa.

Đến 22 giờ 35 phút cùng ngày, Dương Minh Cảnh điều khiển xe mô tô đến nhà Cố ở thôn Nước Y, xã Ba Vinh, huyện Ba Tơ rồi gọi điện video qua ứng dụng Zalo cho Dung để gặp Cố chỉ vị trí để bản photo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy mua bán đất nhưng không tìm thấy nên Cố nói Cảnh tiếp tục đi qua nhà mẹ Cố (ở gần đó) tiếp tục tìm. Tuy nhiên, do có nhiều giấy tờ trong tủ nên Dung nói Cảnh lấy toàn bộ giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy tờ khác có liên quan, đồng thời nói Cảnh lấy giấy chứng minh nhân dân, căn cước công dân của chồng Cố để phục vụ việc chuyển nhượng thửa đất ở tổ dân phố Đá Bàn, thị trấn Ba Tơ vào sáng ngày 26/7/2022. Sau đó, Cảnh điều khiển xe mô tô đem toàn bộ giấy tờ nêu trên đến quán café Hội Ngộ.

Đến 23 giờ 25 phút cùng ngày, Dương Minh Cảnh đến nơi đưa toàn bộ giấy tờ cho Dung nhưng không có bất cứ giấy tờ gì liên quan đến thửa đất tại tổ dân phố Đá Bàn, thị trấn Ba Tơ cũng như chứng minh nhân dân hay căn cước công dân của Hiệu (đem giấy phép lái xe của Hiệu) nên Dung bức tức nói Cố *“Mày lừa tao hết lần này đến lần khác”* rồi nói Cố tiếp tục viết giấy chuyển nhượng. Do biết được thửa đất Cố đứng tên trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại tổ dân phố Đá Bàn, thị trấn Ba Tơ trước đây là của ông Dương Kéo (ông nội Dương Minh Cảnh) nên Dung nói Cảnh đọc vị trí tiếp giáp thửa đất đó với các thửa đất lân cận để Cố viết vào giấy cam kết chuyển nhượng cho Dung và Quang cũng ngồi bên cạnh đọc, xem nội dung Cố viết, trong đó có nội dung *“Số tiền 700.000.000đ bà Tăng Hà Dung bỏ ra để vợ chồng Phạm Thị Cố lấy sổ đỏ từ ngân hàng ra bán được bao nhiêu tiền, trừ đi số tiền 700.000.000đ bà Tăng Hà Dung đã bỏ ra, được bao nhiêu sẽ trả vào số tiền Phạm Thị Cố nợ Tăng Hà Dung là 2.050.000.000đ”*. Sau khi viết giấy xong, lúc này 23 giờ 45 phút cùng ngày, biết phải ở lại với Dung để sáng ngày hôm sau đi với Dung nên Cố hỏi Dung *“Bây giờ ngủ đâu chị”*, Dung trả lời *“Về nhà mẹ chị ngủ”*, Cố nói *“Ngủ chỗ khác được không, nhà mẹ chị có mẹ chị với Dương em không dám ngủ đâu”*, rồi Dung nói Cố lên xe ô tô SANTAFE cùng với Phụng, Thương, Cảnh (lúc này Phụng nói Cảnh để xe mô tô 76D1-399.17 lại quán, đi xe ô tô về cùng) còn Dung đứng tại cổng ngõ nói chuyện với Quang về việc nhờ Quang kiểm xe ô tô sáng ngày hôm sau chở giùm chồng Cố xuống thành phố Quảng Ngãi để vợ chồng Cố rút sổ đỏ ở Ngân hàng VIB rồi chuyển nhượng đất cho Dung và cảm ơn sau thì Quang đồng ý. Sau đó, Dung lên xe ô tô SANTAFE rồi Phụng điều khiển xe ô tô hướng về Ba Tơ, còn Quang điều khiển xe ô tô ACCENT chở Nam, Tài và Trường đi về nhà ở thị xã Đức Phổ.

Đến 00 giờ 05 phút ngày 26/7/2022, Phụng điều khiển xe ô tô đến Nhà nghỉ Minh Ý rồi xuống xe thì lúc này Dung nói Cố xuống xe vào nhà nghỉ với Phụng

và Cảnh nhưng Cố không dám đi và xin đi theo Dung. Thấy vậy, Phụng đi vào nhà nghỉ lấy phòng trước, Dung nói Cảnh lên xe đi với Dung về nhà. Sau đó, Dung tiếp tục điều khiển xe ô tô về nhà ở thôn Trường An, xã Ba Động, sau khi đến nhà Dung, Thương xuống xe rồi điều khiển xe mô tô đã gửi ở nhà Dung trước đó đi về nhà, còn Cảnh và Cố vẫn ngồi trên xe ô tô, Dung vào trong nhà lấy quần áo rồi kêu ba của Dung là Tăng Hải Lưu điều khiển xe ô tô chở Dung, Cố và Cảnh đến Nhà nghỉ Minh Ý, rồi Tăng Hải Lưu điều khiển xe ô tô quay về nhà.

Sau khi Dung, Cố, Cảnh vào phòng nghỉ số 04, Dung ghép đôi hai giường lại với nhau và yêu cầu Cố ngủ phía trong cùng sát vách tường, tiếp đó là Dung rồi Phụng và Cảnh ngoài cùng. Lúc này, Dung nói Cố *“Nhớ con không, hay là chị nói mấy đứa chở con xuống ngủ chung với em hể”*. Nghe vậy, Cố khóc rồi nói *“Em ngủ một mình cũng được”*, rồi Cố tiếp tục khóc thì Dung nói Cố *“Ngủ đi”*. Ngoài ra, Cố nói Dung sạc đùm điện thoại của Cố đã hết pin vì Dung đang giữ. Trong lúc nằm thì Cố sử dụng son môi của mình đánh 02 (hai) dấu “X” trên tường thể hiện vị trí nằm của Cố và bỏ 01 (một) găng tay vải xuống dưới giường chỗ vị trí Cố nằm để “làm dấu”.

Đến khoảng 05 giờ 30 phút cùng ngày, giữa Quang, Nam, Tài gặp nhau nói chuyện và thống nhất với nhau về việc Tài giao xe ô tô CAPTIVA BKS 66A-027.85 và Nam thuê tài xế là Nguyễn Đình Cương ở tổ dân phố Thanh Lâm, phường Phổ Ninh, thị xã Đức Phổ (ở gần nhà Nam) để lái xe ô tô CAPTIVA BKS 66A-027.85 chở chồng Cố xuống Quảng Ngãi, do Quang mắc đi công việc ở huyện Sơn Tịnh không thể chở được và để Nam là người trực tiếp liên hệ với Dung. Sau đó, Nguyễn Đình Cương điều khiển xe ô tô chở Tài và Nam đến quán nước ở Km06 QL24 (đường đi vào nhà máy đường) thuộc thôn Vạn Trung, xã Phổ Phong, thị xã Đức Phổ ngồi đợi, còn Cương điều khiển xe ô tô đến ngã ba QL24 đi Hồ Núi Ngang xã Ba Liên để đón chồng Cố. Thời điểm này, do nghi ngờ vợ bị Tăng Hà Dung bắt giữ đòi nợ vào tối ngày 25/7/2022 nên đến sáng sớm ngày 26/7/2022, Đình Duy Hiệu từ trên núi ở thôn Hương Chiên, xã Ba Liên điều khiển xe mô tô đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Tơ để trình báo sự việc.

Đến khoảng 07 giờ cùng ngày, Tăng Hải Lưu điều khiển xe ô tô từ nhà chở Trần Thị Nga, Tăng Thị Kim Tuyết (em ruột ông Lưu) và Lê Thị Ngân (con ruột bà Tuyết) về quê của ông Lưu ở xã Tịnh Ấn Tây, thành phố Quảng Ngãi để ăn giỗ và đến Nhà nghỉ Minh Ý đón Dung, Phụng, Cảnh và Cố lên xe ô tô rồi ông Lưu tiếp tục điều khiển xe ô tô hướng về thành phố Quảng Ngãi (đi đường Nghĩa Hành). Trên đường đi Dung đưa điện thoại của Cố cho Cố để gọi điện thoại cho Hiệu đến chỗ ngã ba QL24 đi Hồ Núi Ngang xã Ba Liên. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, Hiệu đến nơi thì Cương nói Hiệu lên xe ô tô chở đi nhưng Hiệu không đồng ý và chỉ đi theo xe ô tô nên Cương điện thoại cho Nam xử lý

như thế nào, lúc này Nam gọi điện thoại cho Dung thông báo về việc Hiệu không lên xe ô tô, rồi Dung nói Cố gọi điện thoại cho Hiệu nói lên xe ô tô nhưng Hiệu vẫn không đồng ý nên Dung nói Nam nói lái xe dẫn đường cho Hiệu (xe ô tô đi trước, Hiệu đi sau). Đi được một lúc, Cương phát hiện có nhiều người bám theo sau xe ô tô và nghi ngờ Công an nên Cương tiếp tục gọi điện thoại báo tin cho Nam, sau đó Nam tiếp tục gọi Dung về sự việc trên thì Dung nói Nam *“Nói tài xế chụp hình lại những người bám theo sau để xem có phải Công an hay không”*, sau đó Nam điện thoại nói Cương chụp hình lại nhưng Cương không chụp hình được. Khi Cương điều khiển xe ô tô đến ngã ba Thanh Long thuộc thị trấn Sông Vệ, huyện Tư Nghĩa thì Cương dừng xe lại và gọi điện thoại cho Nam nói không dẫn đi nữa rồi điều khiển xe ô tô quay về Km06 QL24 chờ Nam và Tài về.

Sau khi Tăng Hải Lưu điều khiển xe ô tô đến quê ở xã Tịnh Ấn Tây, thành phố Quảng Ngãi thì Lưu xuống xe cùng với Tăng Thị Kim Tuyết và Lê Thị Ngân. Lúc này, Phụng tiếp tục điều khiển xe ô tô chờ Nga, Dung, Cảnh và Cố đến quán cà phê ở trung tâm thành phố Quảng Ngãi (không rõ tên, địa chỉ cụ thể) để bàn tính về việc bị Công an theo dõi và đợi chồng Cố đến Ngân hàng VIB Quảng Ngãi. Tại đây, Dung đe dọa Cố *“Nếu có gặp Công an thì ăn nói sao cho khéo, kẻo không có đường về và giữa Cố với Cảnh thoả thuận mua đất với nhau”*, đồng thời nói với Cảnh *“Nếu chồng Cố đến, hai vợ chồng thống nhất làm giấy tờ chuyển nhượng thì gọi Dung ra chồng số tiền 700.000.000đ (bảy trăm triệu đồng) để rút sổ đỏ ra”*. Sau đó, Dung gọi xe taxi cho Cố và Cảnh đi đến Ngân hàng VIB Quảng Ngãi ở địa chỉ 289 Quang Trung, thành phố Quảng Ngãi để gặp chồng Cố làm giấy tờ rút giấy chứng nhận quyền sử dụng đất từ Ngân hàng VIB Quảng Ngãi ra rồi chuyển nhượng cho Dung. Trong thời gian, Cố và Cảnh đến ngân hàng, Phụng và Dung thường xuyên liên lạc để hỏi thăm tình hình thì được Cảnh thông báo là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Tơ đưa về trụ sở để làm việc nên Dung hoảng sợ huỷ bỏ toàn bộ giấy tờ liên quan đến việc Cố viết giấy cho Dung vào tối ngày 25/7/2022.

Ngày 06/3/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Tơ ra Quyết định trưng cầu giám định số 12/QĐ-CSĐT gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi tiến hành giám định trích xuất dữ liệu điện tử liên quan đến các cuộc gọi, tin nhắn thể hiện từ ngày 25/7/2022 đến ngày 26/7/2022 của 01 (một) điện thoại di động SAMSUNG GALAXY Z FOLD3 5G, số IMEI1: 353249144864754, IMEI2: 357788714864757 thu giữ của Tăng Hà Dung. 01 (một) điện thoại di động NOKIA 105, số IMEI1: 357705104843332, IMEI2: 357705104843340 thu giữ của Võ Vương Phụng và 01 (một) điện thoại di động REALME C11 RMX2185, số IMEI1: 868970053192493, IMEI2: 868970053192485 thu giữ của Dương Minh Cảnh. Đến ngày 16/7/2023 Phòng



Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi có kết luận giám định số 278/KL-PC09 đối với nội dung trích xuất trên kèm theo bảng phụ lục.

Ngày 20/10/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện có Yêu cầu định giá tài sản đối với 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI, số loại: SANTAFE, màu đỏ, số khung: RLUSU81HGMIN024464, số máy: D4HEMH747806, gắn BKS 76A-159.03, sản xuất năm 2021. Đến ngày 09/01/2024, Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Ba Tơ có Kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐĐGTS, kết luận xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI, số loại: SANTAFE, màu đỏ, gắn BKS 76A-159.03 có giá trị vào thời điểm tháng 7/2022 là 1.017.000.000đ (Một tỷ không trăm mười bảy triệu đồng).

Vật chứng thu giữ, xử lý vật chứng: 01 (một) đĩa DVD do bà Nguyễn Thị Diễm Kiều giao nộp; 01 (một) đĩa DVD do ông Đinh Duy Hiệu giao nộp; 01 (một) đĩa DVD do ông Phạm Văn Xuân; 01 (một) thẻ nhớ SD do bà Võ Thị Hoàng giao nộp; 01 (một) xe mô tô VISION BKS 76D1-399.17 (không kiểm tra tình trạng kỹ thuật bên trong máy); 01 (một) xe mô tô SIRIUS BKS 76K1-116.58 (không kiểm tra tình trạng kỹ thuật bên trong máy); 01 (một) găng tay vải màu xanh; 01 (một) điện thoại di động SAMSUNG GALAXY Z FOLD3 5G, số IMEI1: 353249144864754, IMEI2: 357788714864757; 01 (một) điện thoại di động NOKIA 105, số IMEI1: 357705104843332, IMEI2: 357705104843340; 01 (một) điện thoại di động REALME C11 RMX2185, số IMEI1: 868970053192493, IMEI2: 868970053192485.

Tại bản Cáo trạng số 08/CT-VKS ngày 18/5/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi (nay Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Quảng Ngãi) truy tố các bị cáo Tăng Hà Dung, Võ Vương Phụng, Bùi Phụ Quang, Lương Viết Nam, Lê Ngọc Tài về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật” theo quy định tại khoản 1 Điều 157 Bộ luật Hình sự”; Dương Minh Cảnh, Nguyễn Thị Thương về tội “Giữ người trái pháp luật” theo quy định tại khoản 1 Điều 157 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Quảng Ngãi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Tăng Hà Dung, Võ Vương Phụng, Bùi Phụ Quang, Lương Viết Nam, Lê Ngọc Tài phạm tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”; Tuyên bố các bị cáo Dương Minh Cảnh, Nguyễn Thị Thương phạm tội “Giữ người trái pháp luật”.

Về hình phạt:

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 157; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Tăng Hà Dung từ 12 tháng đến 16 tháng tù.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 157; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Võ Vương Phụng từ 12 tháng đến 14 tháng tù.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 157; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Dương Minh Cảnh từ 12 tháng đến 18 tháng tù.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 157; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Phụ Quang từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 157; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lương Viết Nam từ 09 tháng đến 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 157; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Ngọc Tài từ 06 tháng đến 09 tháng tù

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 157; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thương từ 12 tháng đến 18 tháng tù

Về dân sự:

Các bị cáo Lương Viết Nam, Bùi Phụ Quang, Lê Ngọc Tài, Võ Vương Phụng đã tự nguyện bồi thường tiền tổn thất tinh thần cho bị hại với tổng số tiền 20.000.000 đồng và bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên đề nghị không xem xét.

Tại phiên tòa bị hại yêu cầu các bị cáo Tăng Hà Dung, Dương Minh Cảnh, Nguyễn Thị Thương mỗi bị cáo phải bồi thường tiền tổn thất tinh thần và danh dự cho bị hại số tiền 3.342.000 đồng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật.

Về xử lý vật chứng đề nghị: Trả cho bị hại 01 (một) cặp tay vải màu xanh (đã qua sử dụng); Trả cho bị cáo Tăng Hà Dung 01 (một) điện thoại di động SAMSUNG GALAXY Z FOLD3 5G, số IMEI1: 353249144864754; IMEI2: 357788714864757 (không kiểm tra tình trạng kỹ thuật bên trong máy); Trả cho bị cáo Võ Vương Phụng 01 (một) điện thoại di động NOKIA 105, số IMEI 1: 357705104843332; IMEI 2: 357705104843340 (không kiểm tra tình trạng kỹ thuật bên trong máy); Trả cho bị cáo Dương Minh Cảnh 01 (một) điện thoại di động REALME C11 RMX 2185, số IMEI 1: 868970053192493; IMEI 2: 868970053192485 (không kiểm tra tình trạng kỹ thuật bên trong máy); Tịch thu lưu trong hồ sơ vụ án: 01 một đĩa DVD bà Nguyễn Thị Diễm Kiều giao nộp, 01 đĩa DVD ông Đinh Duy Hiệu giao nộp, 01 DVD do Phạm Văn Xuân giao nộp, 01 thẻ nhớ SD do bà Võ Thị Hoàng giao nộp.

Đối với 01 một xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI SANTAFE BKS 76A-159.03, đây là phương tiện dùng vào việc phạm tội. Tuy nhiên, vào ngày 25/11/2022 Tăng Hà Dung đã thế chấp xe ô tô nêu trên cho vợ chồng ông Nguyễn Ngọc Viên và bà Huỳnh Thị Hiệp ở thị trấn Sông Vệ, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi để lấy số tiền 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng) sử dụng vào mục đích cá nhân của Dung đến nay Dung không có khả năng trả lại khoản nợ nêu trên cho vợ chồng ông Viên và bà Hiệp nên vợ chồng ông Viên và bà Hiệp từ chối, trốn tránh không giao nộp lại xe ô tô nêu trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Tơ. Mặt khác quá trình điều tra vụ án xác định đây là tài sản chung của vợ chồng Tăng Hà Dung và Nguyễn Hữu Tâm mua vào thời điểm tháng 12/2021 bằng hình thức vay thế chấp để đảm bảo cho khoản nợ vay của Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng và hợp đồng thế chấp giữa bị cáo và Ngân hàng là hợp pháp nên đề nghị không xem xét xử lý đối với xe ô tô nêu trên.

Người bào chữa cho bị cáo Tăng Hà Dung đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 157; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Tăng Hà Dung 06 tháng tù và đề nghị không chấp nhận yêu cầu bồi thường tiền tổn thất tinh thần và danh dự của người bị hại đối với bị cáo Tăng Hà Dung.

Người bào chữa cho bị cáo Võ Vương Phụng đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 157; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại đề nghị buộc các bị cáo phải bồi thường tiền tổn thất tinh thần và danh dự cho bị hại với số tiền 23.400.000đồng (10 tháng lương cơ sở) và phân chia tỷ lệ theo tính chất mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo mỗi bị cáo phải bồi thường 3.342.857 đồng. Hiện các bị cáo Võ Vương Phụng, Bùi Phụ Quang, Lương Viết Nam, Lê Ngọc Tài đã bồi thường. Số tiền cá bị cáo đã bồi thường dư cho người bị hại và cũng không có yêu cầu bị hại phải trả lại. Tại phiên tòa người bị hại tiếp tục yêu cầu các bị cáo Tăng Hà Dung, Dương Minh Cảnh, Nguyễn Thị Thương mỗi bị cáo phải bồi thường số tiền 3.342.857 đồng

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi như cáo trạng đã truy tố và không có ý kiến tranh luận gì với phần luận tội của Kiểm sát viên. Các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Bị hại đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo Bùi Phụ Quang, Lương Viết Nam, Võ Vương Phụng, Lê Ngọc Tài và trình bày sau khi xảy ra sự việc ông Mão có đưa bị hại đi khám bệnh tại bệnh viện Phúc Hưng và ông Mão là người trả toàn bộ chi phí khám bệnh chứ không phải chị Dung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Tơ (Nay Công an tỉnh Quảng Ngãi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tơ (Nay Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Quảng Ngãi), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Theo đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt. Xét thấy những người này đã có lời khai và việc vắng mặt của những người tham gia tố tụng nêu trên không ảnh hưởng đến việc xét xử hành vi của các bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng nêu trên theo quy định tại Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Tăng Hà Dung, Võ Vương Phụng, Bùi Phụ Quang, Lương Viết Nam, Lê Ngọc Tài, Dương Minh Cảnh, Nguyễn Thị Thương. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và phù hợp với chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Các bị cáo Tăng Hà Dung, Võ Vương Phụng, Bùi Phụ Quang, Lương Viết Nam, Lê Ngọc Tài, Dương Minh Cảnh, Nguyễn Thị Thương đều là những người đã có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Từ tối ngày 25/7/2022 đến sáng ngày 26/7/2022 bị cáo Tăng Hà Dung và đồng phạm đã có hành vi đánh, đe dọa, khống chế về mặt tinh thần, buộc Phạm Thị Cố phải đi theo từ quán cơm của bà Nguyễn Thị Hồng Thắm ở thôn Vạn Trung, xã Phổ Phong, thị xã Đức Phổ và sau đó giữ Phạm Thị Cố tại quán Cà phê Hội Ngộ ở thôn Hùng Nghĩa, xã Phổ Phong, thị xã Đức Phổ và nhà nghỉ Minh Ý thuộc thôn Hóc Kè, xã Ba Động, huyện Ba Tơ để thực hiện mục đích đòi nợ Phạm Thị Cố.

Các bị cáo đã có hành vi bắt, giữ Phạm Thị Cố là trái với ý muốn của Cô nên hành vi của các bị cáo Tăng Hà Dung, Võ Vương Phụng, Bùi Phụ Quang, Lương Viết Nam, Lê Ngọc Tài đã phạm tội “Bắt, giữ người trái pháp luật” theo quy định tại khoản 1 Điều 157 Bộ luật Hình sự và các bị cáo Dương Minh Cảnh, Nguyễn Thị Thương đã phạm tội “Giữ người trái pháp luật” theo quy định tại khoản 1 Điều 157 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tơ (nay Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Quảng Ngãi) truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Đây là vụ án đồng phạm, nhưng có tính chất giản đơn. Hành vi diễn ra mang tính bộc phát, không có sự trao đổi, bàn bạc trước, không phân công vai trò cụ thể chỉ thống nhất về ý chí

[3] Xét các bị cáo là công dân Việt Nam có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có hiểu biết về pháp luật, xã hội. Các bị cáo thừa hiểu được rằng việc xâm phạm đến quyền tự do thân thể, quyền tự do đi lại của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng do muốn bắt, giữ Cố trả nợ cho Dung nên dẫn đến các bị cáo có hành vi phạm tội. Hành vi của các bị cáo gây mất trật tự an toàn xã hội. Do đó cần xử các bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo

[4.1] Đối với bị cáo Tăng Hà Dung là người khởi xướng việc đòi nợ Phạm Thị Cố, để khiến Phạm Thị Cố sợ và phải trả nợ cho mình, Tăng Hà Dung đã rủ Võ Vương Phụng, Nguyễn Thị Thương, Bùi Phụ Quang, Lương Viết Nam, Lê Ngọc Tài và Dương Minh Cảnh cùng tham gia vào việc đòi nợ Cố. Mặc dù, Tăng Hà Dung và đồng bọn không có hành động trực tiếp bắt, trói...đối với Phạm Thị Cố. Tuy nhiên, Dung và đồng bọn đã có những hành động đánh, đe dọa, khống chế không cho Cố rời khỏi sự quản lý của Dung và buộc Cố phải đi theo, sau đó giữ Cố ở quán cà phê Hội Ngộ để viết các giấy nợ và giữ Cố tại nhà nghỉ Minh Ý từ tối ngày 25/7/2022 đến sáng ngày 26/7/2022 nhằm mục đích ép Cố đến Ngân hàng để thực hiện thủ tục rút giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm chính và cần xử bị cáo với mức án nghiêm khắc, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã đưa tiền cho ông Phan Long Mão để trả tiền tại bệnh viện cho Phạm Thị Cố; bị cáo là lao động duy nhất trong gia đình đang nuôi 04 con nhỏ; gia đình bị cáo có công cách mạng. Vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4.2] Đối với bị cáo Võ Vương Phụng có 01 tiền án về tội cố ý gây thương tích nhưng không lấy đó làm bài học mà tiếp tục có hành vi phạm tội. Bị cáo có mối quan hệ quen biết với Tăng Hà Dung, trong suốt thời gian Tăng Hà Dung có hành vi bắt, giữ Phạm Thị Cố để đòi nợ và ép buộc, yêu cầu viết giấy nợ từ ngày 25/7/2022 và đưa về nhà nghỉ Minh Ý giữ đến sáng ngày 26/7/2022 thì Võ Vương Phụng đều có mặt, biết rõ việc ngăn cản, tước đoạt sự tự do, dịch chuyển thân thể của Phạm Thị Cố để thực hiện hành vi đòi nợ cho Tăng Hà Dung là vi phạm pháp luật nhưng vẫn đồng ý đi cùng, quá trình di chuyển chính Phụng là người điều khiển xe chở đi, nên bị cáo đồng phạm với vai trò giúp sức cho Tăng Hà Dung. Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích về tội “Cố ý gây thương

tích" phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Do đó, đối với bị cáo cần phải xử phạt nghiêm khắc, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại và người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là những tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4.3] Đối với bị cáo Dương Minh Cảnh nhiều lần bị xét xử về hình sự, hành chính nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục có hành vi phạm tội. Bị cáo có mối quan hệ quen biết với Tăng Hà Dung và Võ Vương Phụng, khi được Tăng Hà Dung và Võ Vương Phụng nhờ đi lấy giấy tờ bên nhà Phạm Thị Cố thì Cảnh đồng ý đi và đem giấy tờ xuống quán cà phê Hội Ngộ cho Tăng Hà Dung. Thời điểm này, Cảnh chưa biết hành vi bắt, giữ người của Tăng Hà Dung cùng đồng phạm đối với Phạm Thị Cố. Tuy nhiên, khi đem giấy tờ xuống quán cà phê Hội Ngộ, lúc này Cảnh đã biết rõ việc Tăng Hà Dung đang có hành vi giữ Cố để đòi nợ và sau đó tiếp tục giữ Cố tại Nhà Nghỉ Minh Ý để sáng ngày hôm sau đưa Cố xuống thành phố Quảng Ngãi để chuyển nhượng đất nhưng Cảnh vẫn đồng ý đi cùng với Dung và Phụng dẫn Cố đến Ngân hàng VIB ở thành phố Quảng Ngãi để sang nhượng đất, nên bị cáo Dương Minh Cảnh đồng phạm với vai trò giúp sức cho Tăng Hà Dung. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian.

Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; cha của bị cáo được tặng thưởng huân chương hữu nghị vì có thành tích làm nhiệm vụ quốc tế ở Campuchia. Hội đồng xét xử cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4.4] Đối với bị cáo Bùi Phụ Quang: Ngày 21/9/2001 bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 08 năm 06 tháng tù về tội "Cướp tài sản" và tội "Cố ý gây thương tích". Ngày 26/10/2010 bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 04 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích". Nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục có hành vi phạm tội. Bị cáo là người được bà Trần Thị Nga (mẹ Tăng Hà Dung) nhờ đòi nợ Phạm Thị Cố. Trước đây, Quang đã từng đi với Dung đến nhà Cố để hỏi nợ cho bà Nga nên khi được bà Nga và Dung gọi điện thoại báo tin đã tìm được Cố ở km 07, Quốc lộ 24, Quang liền rủ thêm Nam, Tài đi cùng để đến tham gia hỏi nợ cùng với Tăng Hà Dung. Khi gặp Cố, Quang có hành động giật mũ, kéo khẩu trang Cố xuống và có lời lẽ đe dọa Cố, gây áp lực cho Cố khiến Cố phải làm theo yêu cầu của Dung đi đến quán cà phê Hội Ngộ và giữ Cố tại đây để ép viết các giấy nợ và giấy cam kết chuyển nhượng đất. Đến sáng ngày hôm sau, Quang tiếp tục nói Nam và Tài chuẩn bị xe ô tô và tài

xế xe để lái xe ô tô chở chồng Cố từ xã Ba Liên đến Ngân hàng VIB ở thành phố Quảng Ngãi để làm thủ tục sang nhượng đất cho Dung, nên bị cáo đồng phạm với vai trò giúp sức cho Tăng Hà Dung. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đến giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo

[4.5] Đối với bị cáo Lương Viết Nam, khi được Quang rủ đến Km07 QL24 để hỏi nợ Cố thì Nam đồng ý đi cùng rồi tham gia tích cực trong việc đánh Cố, đe dọa, yêu cầu Cố viết giấy nợ cho Dung khiến Cố hoảng sợ và buộc phải làm theo yêu cầu của Dung. Đến sáng ngày hôm sau, sau khi được Quang nói Nam kiếm tài xế chở chồng Cố từ xã Ba Liên đến Ngân hàng VIB ở thành phố Quảng Ngãi để làm thủ tục sang nhượng đất cho Dung thì Nam trực tiếp gọi cho Nguyễn Đình Cương để lái xe và sau đó Nam trực tiếp liên hệ với Dung hướng dẫn Cương chở, dẫn chồng Cố đến thành phố Quảng Ngãi, nên bị cáo đồng phạm với vai trò giúp sức cho Tăng Hà Dung. Mặc dù bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự nhưng bị cáo thực hiện hành vi tích cực trong việc đánh Cố, đe dọa, yêu cầu Cố viết giấy nợ cho Dung khiến Cố hoảng sợ và buộc phải làm theo yêu cầu của Dung. Do đó Hội đồng xét xử cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Tuy nhiên, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại và người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4.6] Đối với bị cáo Lê Ngọc Tài, khi được Quang rủ đến Km07 QL24 để hỏi nợ Cố thì Tài đồng ý đi cùng. Tại thời điểm ở Km07 QL24 và quán cà phê Hội Ngộ thì Tài ngồi cùng với Nam và Quang nên biết rõ toàn bộ sự việc đòi nợ Cố, mặc dù không tham gia trực tiếp vào việc hỏi nợ Cố nhưng vẫn ngồi cùng bạn với Dung, Cố, Nam và Quang cho thấy Tài vẫn ủng hộ hành vi của Dung, Nam và Quang. Đến sáng ngày hôm sau, sau khi được Quang và Nam nhờ lấy xe ô tô giao cho tài xế chở chồng Cố từ xã Ba Liên đến Ngân hàng VIB ở thành phố Quảng Ngãi để làm thủ tục sang nhượng đất cho Dung thì Tài đã giao xe ô tô CAPTIVA BKS 66A-027.85 cho Nguyễn Đình Cương lái xe và Tài đi cùng với Nam để Nam trực tiếp liên hệ với Dung hướng dẫn Cương chở, dẫn chồng Cố đến thành phố Quảng Ngãi, nên Lê Ngọc Tài đồng phạm với vai trò giúp sức cho Tăng Hà Dung. Mặc dù bị cáo không tham gia trực tiếp vào việc hỏi nợ Cố nhưng xét bị cáo vào năm 2019 bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc. Do

đó cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Tuy nhiên, nhận thấy bị cáo thực hiện vai trò ít tích cực, bị cáo không tham gia trực tiếp vào việc hỏi nợ Cố, không có hành vi đe dọa, đánh người bị hại; bị cáo Lê Ngọc Tài phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại và người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4.7] Đối với bị cáo Nguyễn Thị Thương có mối quan hệ quen biết với Tăng Hà Dung, Thương chính là người thông báo cho Dung biết về việc Phạm Thị Cố đang ở Km07 QL24 và khi được Tăng Hà Dung rủ đi xuống Km07 QL24 để hỏi nợ Phạm Thị Cố thì Thương đồng ý đi cùng (mục đích là để Cố trả nợ cho Dung và Dung trả nợ lại cho Thương). Tại thời điểm ở Km07 QL24, Thương không tham gia hỏi nợ cùng Dung mà ngồi trên xe ô tô nhưng biết việc Dung hỏi nợ Cố. Sau khi Dung dẫn Phạm Thị Cố lên xe ô tô và chở Cố đến quán cà phê Hội Ngộ để tiếp tục hỏi nợ thì Thương vẫn đi theo cùng và ngồi tham gia việc đòi nợ Cố đến khi Dung dẫn Cố về Nhà nghỉ Minh Ý ngủ để sáng ngày hôm sau đưa Cố xuống thành phố Quảng Ngãi để chuyển nhượng đất thì Thương mới về nhà của Thương ngủ và không tham gia cùng với Dung nữa. Mặc dù, Thương không tham gia với Dung đến cùng trong việc bắt, giữ Phạm Thị Cố để đòi nợ, tuy nhiên bản thân Nguyễn Thị Thương đủ khả năng nhận thức và biết rõ việc làm của Dung nhưng vẫn đi cùng thể hiện ý thức muốn giúp sức, ủng hộ về mặt tinh thần cho Dung trong việc giữ Cố để đòi nợ, nên bị cáo Nguyễn Thị Thương đồng phạm với vai trò giúp sức cho Tăng Hà Dung. Vào ngày 14/3/2011, Nguyễn Thị Thương bị Tòa án nhân dân huyện Đức Phổ xử phạt 05 năm tù về tội “Chứa mại dâm” theo điểm c khoản 2 Điều 254 Bộ luật hình sự. Ngày 30/9/2015, tiếp tục bị Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hành xử phạt 07 năm tù về tội “Chứa mại dâm” theo điểm c khoản 2 Điều 254 Bộ luật hình sự. Ngày 18/6/2020 Nguyễn Thị Thương chấp hành xong hình phạt tù. Đến ngày 25/7/2022, Nguyễn Thị Thương chưa được xóa án tích mà tiếp tục thực hiện hành vi “Giữ người trái pháp luật”. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 53 Bộ luật Hình sự, hành vi phạm tội của Nguyễn Thị Thương thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Nhận thấy bị cáo có nhân thân xấu nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có hoàn cảnh kinh tế đặc biệt khó khăn, bị cáo là lao động duy nhất trong gia đình đang nuôi hai con nhỏ, trong đó có một người con bị bại não tâm thần đặc biệt nặng

được hưởng trợ cấp xã hội, có xác nhận của chính quyền địa phương. Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Các bị cáo Lương Viết Nam, Bùi Phú Quang, Lê Ngọc Tài, Võ Vương Phụng đã tự nguyện bồi thường tiền tổn thất tinh thần cho bị hại với tổng số tiền 20.000.000 đồng và bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

Tại phiên tòa bị hại yêu cầu các bị cáo Tăng Hà Dung, Dương Minh Cảnh, Nguyễn Thị Thương mỗi bị cáo phải bồi thường tiền tổn thất tinh thần và danh dự cho bị hại số tiền 3.342.857 đồng. Hội đồng xét xử thấy rằng việc các bị cáo đã bắt, giữ người bị hại làm cho người bị hại hoảng loạn về tinh thần. Do đó người bị hại yêu cầu các bị cáo Tăng Hà Dung, Dương Minh Cảnh, Nguyễn Thị Thương mỗi bị cáo phải bồi thường tiền tổn thất tinh thần và danh dự cho bị hại số tiền 3.342.857 đồng là phù hợp theo quy định tại Điều 590 Bộ luật Dân sự

Ngoài ra, bị cáo Dung trình bày có bồi thường cho bị hại số tiền 3.500.000 đồng nhưng không được người bị hại Phạm Thị Cố thừa nhận và bị cáo không có tài liệu, chứng cứ gì để chứng minh nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[6] Về vật chứng:

- 01 (một) găng tay vải màu xanh (đã qua sử dụng). Qua điều tra xác định là của Phạm Thị Cố nên trả lại cho Phạm Thị Cố.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động SAMSUNG GALAXY Z FOLD3 5G, số IMEI1: 353249144864754; IMEI2: 357788714864757 (không kiểm tra tình trạng kỹ thuật bên trong máy); 01 (một) điện thoại di động NOKIA 105, số IMEI 1: 357705104843332, IMEI 2: 357705104843340 (không kiểm tra tình trạng kỹ thuật bên trong máy); 01 (một) điện thoại di động REALME C11 RMX 2185, số IMEI 1: 868970053192493, IMEI 2: 868970053192485 (không kiểm tra tình trạng kỹ thuật bên trong máy). Qua điều tra xác định 03 điện thoại di động nêu trên là của các bị cáo Tăng Hà Dung, Võ Vương Phụng, Dương Minh Cảnh; tuy có liên quan đến việc phạm tội của các bị cáo, nhưng xét đây là tài sản cá nhân của các bị cáo sử dụng để liên lạc hằng ngày, không phải công cụ, phương tiện trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội nên trả lại cho các bị cáo quản lý, sử dụng.

- Tịch thu lưu trong hồ sơ vụ án: 01 đĩa DVD bà Nguyễn Thị Diễm Kiều giao nộp; 01 đĩa DVD ông Đinh Duy Hiệu giao nộp; 01 đĩa DVD do Phạm Văn Xuân giao nộp; 01 thẻ nhớ SD do bà Võ Thị Hoàng giao nộp.

- Đối với 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu HUYNHDAI SANTAFE BKS 76A-159.03, đây là phương tiện dùng vào việc phạm tội. Tuy nhiên, quá trình điều tra vụ án không thu giữ được xe ô tô nêu trên; mặt khác đây là tài sản chung của Tăng Hà Dung và Nguyễn Hữu Tâm mua trong thời kỳ hôn nhân vào thời điểm

tháng 12/2021 bằng hình thức thế chấp để đảm bảo cho khoản nợ vay tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng và hợp đồng thế chấp giữa bị cáo, Nguyễn Hữu Tâm và Ngân hàng là hợp pháp, đã đăng ký thế chấp theo quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý đối với xe ô tô nêu trên.

- Đối với 01 (một) xe mô tô VISION BKS 76D1-399.17 (không kiểm tra tình trạng kỹ thuật bên trong máy) do Dương Minh Cảnh điều khiển vào tối ngày 25/7/2022. Qua điều tra xác định, xe mô tô nêu trên là của ông Dương Minh Tiên cho Dương Minh Cảnh mượn và Tiên không biết việc Dương Minh Cảnh sử dụng để tham gia vào vụ án Bắt, giữ người. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe mô tô nêu trên cho Dương Minh Tiên theo quy định là phù hợp.

- Đối với 01 (một) xe mô tô SIRIUS BKS 76K1-116.58 (không kiểm tra tình trạng kỹ thuật bên trong máy) do Phạm Thị Cố điều khiển vào chiều ngày 25/7/2022. Qua điều tra xác định xe mô tô nêu trên là của Phạm Thị Cố. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe mô tô nêu trên cho Phạm Thị Cố theo quy định là phù hợp.

[8] Đối với hành vi của Nguyễn Minh Tuấn, Phạm Thị Nghĩa, Phạm Hồng Nghĩa và một số người đi cùng với Lê Hồng Nghĩa thực hiện việc đòi nợ Phạm Thị Cố vào chiều ngày 25/7/2022 tại quán cơm của bà Nguyễn Thị Hồng Thắm trước thời điểm Tăng Hà Dung cùng đồng phạm có hành vi bắt, giữ người đối với Phạm Thị Cố. Quá trình điều tra nhận thấy tại thời điểm thực hiện việc đòi nợ Phạm Thị Cố thì Nguyễn Minh Tuấn, Phạm Thị Nghĩa, Phạm Hồng Nghĩa chỉ dùng lời nói để hỏi nợ Cố (do trước đó Cố không trả nợ cho Tuấn và Nghĩa), không có hành vi đánh đập, đe dọa, khống chế giữ Phạm Thị Cố lại thực hiện việc đòi nợ, việc phát hiện Phạm Thị Cố tại Km07 QL24 để hỏi nợ là tình cờ, không có sự bàn bạc thống nhất từ trước. Mặt khác, việc Tăng Hà Dung cùng đồng phạm đến quán cơm của bà Nguyễn Thị Hồng Thắm để đòi nợ sau đó thực hiện hành vi bắt, giữ người trái pháp luật đối với Phạm Thị Cố thì Nguyễn Minh Tuấn, Phạm Thị Nghĩa, Phạm Hồng Nghĩa không thông báo cho Tăng Hà Dung biết và cũng không bàn bạc, thống nhất với Tăng Hà Dung về việc bắt, giữ Phạm Thị Cố sau đó. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ xem xét hành vi của Nguyễn Minh Tuấn, Phạm Thị Nghĩa, Phạm Hồng Nghĩa là có cơ sở.

[9] Đối với hành vi của Đặng Thế Trường đi cùng với Bùi Phụ Quang, Lê Ngọc Tài, Lương Viết Nam đến quán cơm của bà Nguyễn Thị Hồng Thắm đòi nợ Phạm Thị Cố thì Đặng Thế Trường không biết, việc Trường đi cùng là do Lê Ngọc Tài rủ đi nhưng không nói đi đâu, làm gì. Khi đến quán cơm của bà Nguyễn Thị Hồng Thắm thì Trường ngồi trong xe ô tô không tham gia vào việc hỏi nợ Phạm Thị Cố. Tại quán cà phê Hội Ngộ thì Trường đi vào nhưng cũng không tham gia và không biết về việc hỏi nợ Cố vì đã say. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra không xem xét hành vi của Đặng Thế Trường với vai trò đồng phạm là phù hợp.



[10] Đối với hành vi của Tăng Hải Lưu, quá trình điều tra xác định Tăng Hải Lưu có hành vi điều khiển xe chở Tăng Hà Dung, Dương Minh Cảnh và Phạm Thị Cố từ nhà ở thôn Trường An, xã Ba Động đến Nhà Nghỉ Minh Ý vào rạng sáng ngày 26/7/2022. Tuy nhiên, tại thời điểm Tăng Hà Dung, Dương Minh Cảnh đang thực hiện hành vi bắt, giữ Phạm Thị Cố thì Tăng Hải Lưu không biết và giữa Tăng Hà Dung với Tăng Hải Lưu cũng không trao đổi về việc Tăng Hà Dung giữ Phạm Thị Cố ở lại Nhà Nghỉ Minh Ý để lấy nợ. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra không xem xét hành vi của Tăng Hải Lưu với vai trò đồng phạm là có cơ sở.

[11] Đối với hành vi của bà Trần Thị Nga, quá trình điều tra xác định Trần Thị Nga biết việc Tăng Hà Dung đến Km07 QL24 để gặp Phạm Thị Cố hỏi nợ và có gọi điện cho Bùi Phụ Quang nhờ Quang đến hỏi nợ giùm nhưng không biết rõ cụ thể diễn biến sự việc xảy ra tại quán cơm của bà Nguyễn Thị Hồng Thắm, quán cà phê Hội Ngộ, nhà nghỉ Minh Ý. Đồng thời, Trần Thị Nga cũng không có lời nói, hành vi xúi giục Tăng Hà Dung cùng đồng phạm có hành vi bắt, giữ người đối với Phạm Thị Cố. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra không xem xét hành vi của Trần Thị Nga với vai trò đồng phạm là có cơ sở.

[12] Đối với hành vi ép buộc Phạm Thị Cố viết giấy nợ tại quán cà phê Hội Ngộ do Tăng Hà Dung cùng đồng phạm thực hiện, quá trình điều tra không thu giữ được các giấy nợ mà Tăng Hà Dung đã ép buộc Phạm Thị Cố viết, việc viết giấy nợ chỉ thuận tiện cho việc đòi nợ (Cố thừa nhận nợ Dung số tiền này), không nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản khác của Phạm Thị Cố. Đồng thời, đối với thửa đất số 120 trước khi Tăng Hà Dung có hành vi ép buộc Phạm Thị Cố viết giấy chuyển nhượng thửa đất này thì Phạm Thị Cố đã rút giấy chứng nhận quyền sử dụng đất từ Ngân hàng VIB Quảng Ngãi ra và đã bán cho người khác nên Tăng Hà Dung sẽ không chiếm đoạt được thửa đất này. Do đó Cơ quan CSĐT không đủ căn cứ để xem xét hành vi của Tăng Hà Dung cùng đồng phạm về tội “Cưỡng đoạt tài sản” là có căn cứ.

[13] Đối với hành vi cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự của Tăng Hà Dung đối với Phạm Thị Cố, Cơ quan Cảnh sát điều tra đang tiến hành điều tra làm rõ trong vụ án khác nên không đề cập trong vụ án này là đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

[14] Đối với hành vi dùng tay đánh vào vùng đầu Phạm Thị Cố do Lương Viết Nam và Tăng Hà Dung thực hiện vào tối ngày 25/7/2022 tại quán cơm của bà Nguyễn Thị Hồng Thắm và quán cà phê Hội Ngộ. Qua làm việc, Phạm Thị Cố xác định không bị thương tích, giữa Phạm Thị Cố với Tăng Hà Dung, Lương Viết Nam đã thoả thuận thống nhất và Phạm Thị Cố không yêu cầu giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể, xử lý hành vi của Tăng Hà Dung, Lương Viết Nam cũng như không có yêu cầu bồi thường gì khác. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra không xem xét hành vi của Tăng Hà Dung và Lương Viết Nam là có cơ sở.

[15] Về án phí: Các bị cáo Tăng Hà Dung, Võ Vương Phụng, Bùi Phụ Quang, Lương Viết Nam, Lê Ngọc Tài, Dương Minh Cảnh, Nguyễn Thị Thương phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 157; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Tăng Hà Dung phạm tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”.

Xử phạt bị cáo Tăng Hà Dung 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án, được khấu trừ thời hạn tạm giam từ ngày 01/12/2022 đến ngày 24/02/2023. Tiếp tục cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Tăng Hà Dung đến khi có Quyết định thi hành án.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 157; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Võ Vương Phụng phạm tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”.

Xử phạt bị cáo Võ Vương Phụng 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án. Tiếp tục cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Võ Vương Phụng đến khi có Quyết định thi hành án.

3. Căn cứ vào khoản 1 Điều 157; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Dương Minh Cảnh phạm tội “Giữ người trái pháp luật”.

Xử phạt bị cáo Dương Minh Cảnh 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án. Tiếp tục cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Dương Minh Cảnh đến khi có Quyết định thi hành án.

4. Căn cứ vào khoản 1 Điều 157; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Phụ Quang phạm tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”.

Xử phạt bị cáo Bùi Phụ Quang 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án. Tiếp tục cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Bùi Phụ Quang đến khi có Quyết định thi hành án.

5. Căn cứ khoản 1 Điều 157; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Thương phạm tội “Giữ người trái pháp luật”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thương 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án. Tiếp tục cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Nguyễn Thị Thương đến khi có Quyết định thi hành án.

6. Căn cứ vào khoản 1 Điều 157; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lương Viết Nam phạm tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”.

Xử phạt bị cáo Lương Viết Nam 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án. Tiếp tục cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Lương Viết Nam đến khi có Quyết định thi hành án.

7. Căn cứ vào khoản 1 Điều 157; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Ngọc Tài phạm tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”.

Xử phạt bị cáo Lê Ngọc Tài 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án. Tiếp tục cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Lê Ngọc Tài đến khi có Quyết định thi hành án.

8. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Trả cho Phạm Thị Cố 01 (một) găng tay vải màu xanh (đã qua sử dụng).

Trả cho bị cáo Tăng Hà Dung 01 (một) điện thoại di động SAMSUNG GALAXYZ FOLD3 5G, số IMEI1: 353249144864754; IMEI2: 357788714864757 (không kiểm tra tình trạng kỹ thuật bên trong máy);

Trả cho bị cáo Võ Vương Phụng 01 (một) điện thoại di động NOKIA 105, số IMEI 1: 357705104843332; IMEI 2: 357705104843340 (không kiểm tra tình trạng kỹ thuật bên trong máy).

Trả cho bị cáo Dương Minh Cảnh 01 (một) điện thoại di động REALME C11 RMX 2185, số IMEI 1: 868970053192493; IMEI 2: 868970053192485 (không kiểm tra tình trạng kỹ thuật bên trong máy).

Tịch thu lưu trong hồ sơ vụ án: 01 đĩa DVD bà Nguyễn Thị Diễm Kiều giao nộp; 01 đĩa DVD ông Đinh Duy Hiệu giao nộp; 01 đĩa DVD do Phạm Văn Xuân giao nộp; 01 thẻ nhớ SD do bà Võ Thị Hoàng giao nộp.

Hiện vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tơ (Nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6 –Quảng Ngãi) theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 22 tháng 5 năm 2024 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Ba Tơ (nay là Công an tỉnh Quảng Ngãi) và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tơ (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6 –Quảng Ngãi)

9. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự năm 2015. Buộc các bị cáo Tăng Hà Dung, Nguyễn Thị Thương, Dương Minh Cảnh mỗi bị cáo phải bồi thường cho chị Phạm Thị Cố số tiền 3.342.857 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

10. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Tăng Hà Dung, Võ Vương Phụng, Bùi Phụ Quang, Lương Viết Nam, Lê Ngọc Tài, Dương Minh Cảnh, Nguyễn Thị Thương mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Buộc các bị cáo Tăng Hà Dung, Nguyễn Thị Thương, Dương Minh Cảnh mỗi bị cáo phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

11. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo, người bị hại Phạm Thị Cổ có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND khu vực 6 – Quảng Ngãi
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Quảng Ngãi
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Quảng Ngãi;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Quảng Ngãi
- Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



Nguyễn Minh Kha

